

Số: 2328 /TB-SNV

Bình Phước, ngày 17 tháng 12 năm 2020

THÔNG BÁO

V/v xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức tỉnh Bình Phước

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02/12/2020 của Bộ Nội vụ ban hành Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; Nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức.

Căn cứ Quyết định số 132/QĐ-UBND ngày 16/01/2020 của UBND tỉnh về việc thành lập Hội đồng xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp từ hạng IV lên hạng III và từ hạng III lên hạng II đối với viên chức tỉnh Bình Phước.

Căn cứ Quyết định số 3152/QĐ-UBND ngày 14/12/2020 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp đối với viên chức tỉnh Bình Phước.

Sở Nội vụ Thông báo việc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp đối với viên chức tỉnh Bình Phước như sau:

I. ĐỐI TƯỢNG ĐĂNG KÝ XÉT THĂNG HẠNG CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP

Viên chức hiện đang giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV, bao gồm: sự nghiệp Y tế, sự nghiệp Giáo dục và đào tạo, sự nghiệp khác (trừ viên chức đang giữ mã số chức danh hành chính công tác tại bộ phận hành chính - tổng hợp, tài chính - kế toán, tổ chức cán bộ); Viên chức thuộc khối trung học cơ sở; trung học phổ thông chưa đạt chuẩn; viên chức thuộc khối Mầm non, Tiểu học hiện giữ hạng III đang làm việc tại các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND tỉnh; các Sở, ban, ngành tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố (bao gồm cả những người là trưởng các đơn vị sự nghiệp công lập đang giữ chức danh nghề nghiệp), được cấp có thẩm quyền quản lý, sử dụng viên chức cử đi học hoặc tự học đúng chuyên ngành, phù hợp với vị trí việc làm, mã số và chức danh nghề nghiệp hiện giữ, đạt điều kiện, tiêu chuẩn về chuyên môn, nghiệp vụ của chức danh nghề nghiệp đề nghị thăng hạng.

II. TIÊU CHUẨN, ĐIỀU KIỆN ĐĂNG KÝ XÉT THĂNG HẠNG CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP



Viên chức được đăng ký thăng hạng lên chức danh nghề nghiệp cao hơn liền kề khi có đủ các tiêu chuẩn, điều kiện sau:

1. Điều kiện

a) Được đánh giá, xếp loại chất lượng viên chức ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên trong năm công tác liền kề trước năm đề nghị xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp; có phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp tốt; không trong thời hạn xử lý kỷ luật, không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật viên chức quy định tại Điều 56 Luật Viên chức được sửa đổi, bổ sung tại khoản 8 Điều 2 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức;

b) Có năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ để đảm nhận chức danh nghề nghiệp ở hạng cao hơn liền kề hạng chức danh nghề nghiệp hiện giữ trong cùng lĩnh vực nghề nghiệp;

c) Đáp ứng yêu cầu về văn bằng, chứng chỉ và yêu cầu khác của tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp dự thi hoặc xét thăng hạng;

d) Đáp ứng yêu cầu về thời gian công tác tối thiểu giữ chức danh nghề nghiệp hạng dưới liền kề theo yêu cầu của tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp đề nghị thăng hạng.

Trường hợp viên chức trước khi được tuyển dụng, tiếp nhận đã có thời gian công tác có đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc theo đúng quy định của Luật bảo hiểm xã hội, làm việc ở vị trí việc làm có yêu cầu về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ phù hợp (nếu có thời gian công tác không liên tục mà chưa nhận trợ cấp bảo hiểm xã hội một lần thì được cộng dồn) và thời gian đó được cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng tính làm căn cứ xếp lương ở chức danh nghề nghiệp hiện giữ thì được tính là tương đương với hạng chức danh nghề nghiệp hiện giữ.

Trường hợp có thời gian tương đương thì phải có ít nhất 01 năm (đủ 12 tháng) giữ chức danh nghề nghiệp hạng dưới liền kề so với hạng chức danh nghề nghiệp đề nghị thăng hạng, tính đến ngày hết thời hạn nộp hồ sơ đăng ký thăng hạng chức danh nghề nghiệp.

2. Tiêu chuẩn

a) Có bằng tốt nghiệp đại học, (cao đẳng trở lên đối với viên chức ngành giáo dục và đào tạo), có chuyên ngành đào tạo phù hợp với vị trí việc làm, mã số hạng chức danh nghề nghiệp hiện giữ;

b) Có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên ngành theo quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ của chức danh nghề nghiệp đăng ký thăng hạng.

c) Có chứng chỉ tin học với trình độ tương đương trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin (sau đây viết tắt là Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT). Việc xác định chứng chỉ tin học tương đương

trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo tại Công văn số 3755/BGDĐT-GDĐT và hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông tại Công văn số 3562/BTTTT-CNTT ngày 03/11/2015 và Công văn số 3656/BTTTT-CNTT ngày 15/12/2014 hướng dẫn việc quy đổi chứng chỉ tin học khi cán bộ, công chức, viên chức dự thi nâng ngạch công chức và thi thăng hạng viên chức.

- Có chứng chỉ trình độ ngoại ngữ phù hợp với tiêu chuẩn và mã số hạng của từng chức danh nghề nghiệp viên chức do Bộ, ngành quản lý viên chức chuyên ngành quy định (một trong năm thứ tiếng: Anh, Pháp, Đức, Nga, Trung Quốc).

III. HỒ SƠ ĐĂNG KÝ VÀ PHÍ XÉT THĂNG HẠNG CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP

1. Hồ sơ

Hồ sơ đăng ký dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp bao gồm:

- a) Đơn đăng ký dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp (theo mẫu);
- b) Bản sơ yếu lý lịch của viên chức có xác nhận của cơ quan sử dụng hoặc quản lý viên chức (theo mẫu);
- c) Bản nhận xét, đánh giá của người đứng đầu cơ quan sử dụng viên chức (theo mẫu);
- d) Bản sao văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của chức danh nghề nghiệp đăng ký thăng hạng được cơ quan có thẩm quyền chứng thực;
- đ) Bản sao quyết định tuyển dụng, quyết định bổ nhiệm vào hạng chức danh nghề nghiệp viên chức, bản sao sổ BHXH đối với những trường hợp có hợp đồng làm việc trước khi tuyển dụng;

*/ Hồ sơ đăng ký thăng hạng chức danh nghề nghiệp được phát hành tại Phòng Công chức, viên chức - Tổ chức bộ máy, Sở Nội vụ tỉnh Bình Phước (Địa chỉ: Đường 6 tháng 1, Phường Tân Phú, Thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước. Số điện thoại liên hệ: ~~0271~~3.870.762).

2. Phí dự xét thăng hạng

Phí dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp thực hiện theo Thông tư số 228/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính Quy định về mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức (500.000đ/ thí sinh/lần).

IV. HÌNH THỨC THĂNG HẠNG CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP VIÊN CHỨC

Việc thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức được thực hiện thông qua hình thức thẩm định, chấm điểm hồ sơ xét thăng hạng tùy thuộc vào quy định và hướng dẫn của Bộ quản lý chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành và yêu cầu của chức danh nghề nghiệp viên chức xét thăng hạng; phải bảo đảm tính chính xác, công bằng, khách quan, khoa học. Riêng đối với viên chức



thuộc khối Mầm non và Tiểu học đề nghị thăng hạng từ hạng III lên hạng II, ngoài việc thẩm định, chấm điểm hồ sơ phải thực hiện kiểm tra, sát hạch về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các sở, ban ngành tỉnh, các đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã:

- Tiến hành sơ tuyển; lập danh sách (*theo mẫu số 1 và số 2*) và hồ sơ viên chức đạt tiêu chuẩn, điều kiện cùng lệ phí dự xét thăng hạng gửi về Sở Nội vụ (gửi kèm File dữ liệu theo mẫu số 1 và số 2 thể hiện trên bảng tính EXCEL đến địa chỉ hộp thư điện tử: **caothiha.snv@binhphuoc.gov.vn**).

Thời hạn nhận hồ sơ đăng ký xét thăng hạng trong **30** ngày được tính kể từ ngày ra Thông báo này, quá thời hạn nêu trên Sở Nội vụ sẽ không tiếp nhận.

2. Người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thẩm quyền quản lý viên chức đăng ký xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp phải chịu trách nhiệm về điều kiện, tiêu chuẩn của viên chức đăng ký xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp.

Viên chức phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác của văn bản, chứng chỉ, lý lịch và hồ sơ đăng ký dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp.

3. Hồ sơ đăng ký xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp của viên chức được Sở Nội vụ lưu giữ và quản lý theo quy định (*Hồ sơ dự xét không trả lại và không dùng để đăng ký xét thăng hạng cho lần sau*).

4. Ngoài ra, các đơn vị và viên chức cần lưu ý thêm những nội dung sau:

- Các bản tự nhận xét, đánh giá phải đầy đủ, rõ ràng các yêu cầu nội dung theo mẫu, có chữ ký xác nhận của người đứng đầu đơn vị, chỉ được chọn một hình thức viết tay hoặc đánh máy.

- Trường hợp đến thời điểm đăng ký dự xét thăng hạng, viên chức chỉ có Giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời có chữ ký và dấu xác nhận của cơ sở đào tạo cấp: viên chức phải viết bản cam kết về thời hạn bổ sung bằng tốt nghiệp và khi có kết quả xét thăng hạng mà không bổ sung kịp thời sẽ bị hủy bỏ kết quả xét thăng hạng.

- Cơ quan, đơn vị và viên chức đăng ký dự xét thăng hạng có trách nhiệm tự kiểm tra, đối chiếu các dữ liệu thông tin trong hồ sơ và danh sách tổng hợp trước khi ký, gửi về Sở Nội vụ. Sau khi đã chốt danh sách để trình Hội đồng xét thăng hạng, mọi thắc mắc, khiếu nại sẽ không xem xét, giải quyết.

Thông báo này và các biểu mẫu kèm theo được niêm yết tại Sở Nội vụ tỉnh Bình Phước, đường 6/1, phường Tân Phú, thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước và đăng tải trên website: **www.sonoivubinhphuoc.gov.vn**

VI. THỜI GIAN TỔ CHỨC XÉT THĂNG HẠNG

Các sở, ban ngành tỉnh và UBND các huyện, thị xã có trách nhiệm thông báo công khai cho viên chức thuộc thẩm quyền quản lý về nội dung của văn bản

này để viên chức được biết và đăng ký dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp.

Thời gian tổ chức xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp đối với viên chức thực hiện trong **Quý I/2021**.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, đề nghị các đơn vị liên hệ về Sở Nội vụ (Phòng Công chức, viên chức - Tổ chức bộ máy; số điện thoại: **02713.870762**) để được hướng dẫn, phối hợp./.

(Lưu ý: Các cơ quan, đơn vị tải các biểu mẫu tại website Sở Nội vụ: www.sonoivubinhphuoc.gov.vn)

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (để báo cáo);
- Thành viên Hội đồng xét thăng hạng;
- Các sở, ban ngành tỉnh;
- Các ĐVSN trực thuộc UBND tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Phòng: NV, GD & ĐT các huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu: VT, P.CCVC.



Trần Thị Ánh Tuyết



**DANH SÁCH VIÊN CHỨC ĐỀ NGHỊ XÉT THĂNG HẠNG CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP**

(Kèm theo Công văn số: 2328 ngày 17 tháng 12 năm 2020 của cơ quan, đơn vị)

TT	Họ	Tên	Năm Sinh	Chức vụ, chức danh và ĐV CT	Chức danh nghề nghiệp hiện tại			Chức nghề nghiệp đơn vị đề nghị thăng hạng			Quyết định tuyển dụng	Quyết định BN ngạch	Tiêu chuẩn đề nghị thăng hạng				Bồi dưỡng hạng chức danh nghề nghiệp	Ghi Chú
					Hạng	Mã số	Thời gian giữ hạng (ngày, tháng năm)	Hạng	Mã số	Vị trí đảm nhiệm			Bằng tốt nghiệp (Năm tốt nghiệp)	Chuyên ngành	Ngoại ngữ	Tin học		
01	02		03	04	05	06	07	08	09	10			11	12	14	15	16	20
Tên cơ quan, đơn vị																		
01																		
02																		
03																		
04																		
05																		
06																		

TÊN CƠ QUAN, ĐƠN VỊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Biểu số 2

DANH SÁCH VIÊN CHỨC ĐỀ NGHỊ XÉT THĂNG HẠNG CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

(Kèm theo Công văn số : 2328 ngày 17 tháng 12 năm 2020. của cơ quan, đơn vị)



TT	Họ	Tên	Năm Sinh	Chức vụ, chức danh và ĐV CT	Chức danh nghề nghiệp hiện tại			Chức danh nghề nghiệp đơn vị đề nghị thăng hạng			Quyết định tuyển dụng	Quyết định BN ngạch	Tiêu chuẩn đề nghị thăng hạng				Bồi dưỡng hạng chức danh nghề nghiệp	Thành tích khen thưởng	Ghi Chú	
					Hạng	Mã số	Thời gian giữ hạng (ngày, tháng năm)	Hạng	Mã số	Vị trí đảm nhiệm			Bằng tốt nghiệp (Năm tốt nghiệp)	Chuyên ngành	Ngoại ngữ	Tin học				
01	02		03	04	05	06	07	08	09	10			11	12	14	15	16		20	
Tên cơ quan, đơn vị																				
01																				
02																				
03																				
04																				
05																				
06																				